

Số: 1144/QĐ-UBND

Thái Bình, ngày 02 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp và Đoàn Luật sư tỉnh Thái Bình

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 về kiểm soát thủ tục hành chính; số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ các Quyết định của Bộ trưởng Bộ Tư pháp: Số 1401/QĐ-BTP ngày 21/6/2022 về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực luật sư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp; số 2228/QĐ-BTP ngày 14/11/2022 của Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hộ tịch thực hiện tại cơ quan đăng ký hộ tịch thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp; số 228/QĐ-BTP ngày 27/2/2023 về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực trợ giúp pháp lý thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp; số 528/QĐ-BTP ngày 10/4/2023 về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hộ tịch thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp; số 706/QĐ-BTP ngày 09/5/2023 về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực luật sư, lĩnh vực công chứng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 36/TTr-STP ngày 30/5/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 25 (Hai mươi lăm) thủ tục hành chính, trong đó:

- 01 (Một) thủ tục hành chính mới ban hành và 21 (Hai mươi một) thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp tại Quyết định số 2815/QĐ-UBND ngày 16/11/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (Phụ lục I kèm theo);

- 03 (Ba) thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của Đoàn Luật sư tỉnh Thái Bình tại Quyết định số 2815/QĐ-UBND ngày 16/11/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (Phụ lục II kèm theo).

Nội dung chi tiết các thủ tục hành chính này thực hiện theo các Quyết định công bố thủ tục hành chính của Bộ trưởng Bộ Tư pháp: Số 1401/QĐ-BTP ngày 21/6/2022; số 2228/QĐ-BTP ngày 14/11/2022; số 228/QĐ-BTP ngày 27/2/2023; số 528/QĐ-BTP ngày 10/4/2023; số 706/QĐ-BTP ngày 09/5/2023.

Điều 2. Giao Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan cập nhật vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính; xây dựng, ban hành quy trình nội bộ, quy trình chi tiết các thủ tục hành chính tại Điều 1 Quyết định này, thời hạn chậm nhất là 15 ngày kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử của tỉnh (file điện tử);
- Lưu: VT, NCKS.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lai Văn Hoàn

Phụ lục I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TƯ PHÁP
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1144 /QĐ-UBND ngày 02 /6/2023
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình)

Phần I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT	ĐỊA ĐIỂM THỰC HIỆN	PHÍ, LỆ PHÍ	CĂN CỨ PHÁP LÝ
I. LĨNH VỰC HỘ TỊCH					
1	Thủ tục xác nhận thông tin hộ tịch	03 ngày. Trường hợp phải kiểm tra, xác minh thì thời hạn có thể kéo dài nhưng không quá 10 ngày làm việc	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Thái Bình	8.000 đồng/Văn bản xác nhận về một việc hộ tịch của cá nhân đã đăng ký. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.	- Quyết định số 2228/QĐ-BTP ngày 14/11/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố TTHC mới; TTHC được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hộ tịch thực hiện tại cơ quan đăng ký hộ tịch thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp; - Quyết định số 528/QĐ-BTP ngày 10/4/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hộ tịch thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp.

Phần II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý
I	LĨNH VỰC HỘ TỊCH			
1.	2.000635.000.00.00.H54	Cấp bản sao trích lục hộ tịch (Thủ tục số 1 phần I Phụ lục II kèm theo Quyết định số 2815/QĐ-UBND ngày 16/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Bình)	- Trình tự thực hiện; - Cách thức thực hiện; - Thành phần hồ sơ; - Mẫu đơn, mẫu tờ khai; - Căn cứ pháp lý.	Quyết định số 2228/QĐ-BTP ngày 14/11/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố TTHC mới; TTHC được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hộ tịch thực hiện tại cơ quan đăng ký hộ tịch thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp
II	LĨNH VỰC LUẬT SƯ			
1.	1.002010.000.00.00.H54	Đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư (Thủ tục số 1 phần VI Phụ lục II kèm theo Quyết định số 2815/QĐ-UBND ngày 16/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Bình)	- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai; - Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính; - Căn cứ pháp lý.	Quyết định số 1401/QĐ-BTP ngày 21/6/2022 của Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi bổ sung trong lĩnh vực luật sư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp
2.	1.002032.000.00.00.H54	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư (Thủ tục số 2 phần VI Phụ lục II kèm theo Quyết định số 2815/QĐ-UBND ngày 16/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Bình)	- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai; - Căn cứ pháp lý.	Quyết định số 1401/QĐ-BTP ngày 21/6/2022 của Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi bổ sung trong lĩnh vực luật sư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp
3.	1.002055.000.00.00.H54	Thay đổi người đại diện theo pháp luật của Văn phòng luật sư, công ty luật trách nhiệm hữu hạn một thành viên (Thủ tục số 3 phần VI Phụ lục II kèm theo	- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai; - Căn cứ pháp lý.	Quyết định số 1401/QĐ-BTP ngày 21/6/2022 của Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi bổ sung trong lĩnh vực luật sư thuộc phạm vi chức năng quản lý của

		<i>Quyết định số 2815/QĐ-UBND ngày 16/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Bình)</i>		Bộ Tư pháp
4.	1.002079.000.00.00.H54	Thay đổi người đại diện theo pháp luật của công ty luật trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty luật hợp danh <i>(Thủ tục số 4 phần VI Phụ lục II kèm theo Quyết định số 2815/QĐ-UBND ngày 16/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Bình)</i>	- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai; - Căn cứ pháp lý.	Quyết định số 1401/QĐ-BTP ngày 21/6/2022 của Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi bổ sung trong lĩnh vực luật sư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp
5.	1.002099.000.00.00.H54	Đăng ký hoạt động của chi nhánh của tổ chức hành nghề luật sư <i>(Thủ tục số 5 phần VI Phụ lục II kèm theo Quyết định số 2815/QĐ-UBND ngày 16/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Bình)</i>	- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai; - Căn cứ pháp lý.	Quyết định số 1401/QĐ-BTP ngày 21/6/2022 của Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi bổ sung trong lĩnh vực luật sư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp
6.	1.002153.000.00.00.H54	Đăng ký hành nghề luật sư với tư cách cá nhân <i>(Thủ tục số 6 phần VI Phụ lục II kèm theo Quyết định số 2815/QĐ-UBND ngày 16/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Bình)</i>	- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai; - Căn cứ pháp lý.	Quyết định số 1401/QĐ-BTP ngày 21/6/2022 của Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi bổ sung trong lĩnh vực luật sư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp
7.	1.002181.000.00.00.H54	Đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài <i>(Thủ tục số 7 phần VI Phụ lục II kèm theo Quyết định số 2815/QĐ-UBND ngày 16/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Bình)</i>	- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai; - Căn cứ pháp lý.	Quyết định số 1401/QĐ-BTP ngày 21/6/2022 của Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi bổ sung trong lĩnh vực luật sư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp
8.	1.002198.000.00.00.H54	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài <i>(Thủ tục số 8 phần VI Phụ lục II kèm theo Quyết định số 2815/QĐ-UBND ngày 16/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Bình)</i>	- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai; - Căn cứ pháp lý.	Quyết định số 1401/QĐ-BTP ngày 21/6/2022 của Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi bổ sung trong lĩnh vực luật sư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp

9.	1.002218.000.00 .00.H54	Hợp nhất công ty luật (Thủ tục số 9 phần VI Phụ lục kèm theo Quyết định số 2815/QĐ-UBND ngày 16/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Bình)	- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai; - Căn cứ pháp lý.	Quyết định số 1401/QĐ-BTP ngày 21/6/2022 của Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi bổ sung trong lĩnh vực luật sư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp
10.	1.002234.000.00 .00.H54	Sáp nhập công ty luật (Thủ tục số 10 phần VI Phụ lục II kèm theo Quyết định số 2815/QĐ-UBND ngày 16/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Bình)	- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai; - Căn cứ pháp lý.	Quyết định số 1401/QĐ-BTP ngày 21/6/2022 của Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi bổ sung trong lĩnh vực luật sư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp
11.	1.008709.000.00 .00.H54	Chuyển đổi công ty luật trách nhiệm hữu hạn và công ty luật hợp danh, chuyển đổi văn phòng luật sư thành công ty luật (Thủ tục số 11 phần VI Phụ lục II kèm theo Quyết định số 2815/QĐ-UBND ngày 16/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Bình)	- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai; - Căn cứ pháp lý.	Quyết định số 1401/QĐ-BTP ngày 21/6/2022 của Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi bổ sung trong lĩnh vực luật sư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp
12.	1.002398.000.00 .00.H54	Đăng ký hoạt động của công ty luật Việt Nam chuyển đổi từ công ty luật nước ngoài (Thủ tục số 12 phần VI Phụ lục II kèm theo Quyết định số 2815/QĐ-UBND ngày 16/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Bình)	- Căn cứ pháp lý.	Quyết định số 1401/QĐ-BTP ngày 21/6/2022 của Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi bổ sung trong lĩnh vực luật sư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp
13.	1.002384.000.00 .00.H54	Đăng ký hoạt động của chi nhánh của công ty luật nước ngoài tại Việt Nam (Thủ tục số 13 phần VI Phụ lục II kèm theo Quyết định số 2815/QĐ-UBND ngày 16/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Bình)	- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai; - Căn cứ pháp lý.	Quyết định số 1401/QĐ-BTP ngày 21/6/2022 của Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi bổ sung trong lĩnh vực luật sư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp

14.	1.002368.000.00 .00.H54	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài <i>(Thủ tục số 14 phần VI Phụ lục II kèm theo Quyết định số 2815/QĐ-UBND ngày 16/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Bình)</i>	- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai; - Căn cứ pháp lý.	Quyết định số 1401/QĐ-BTP ngày 21/6/2022 của Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi bổ sung trong lĩnh vực luật sư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp
15.	1.000688.000.00 .00.H54	Cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư đối với người được miễn đào tạo nghề luật sư, miễn tập sự hành nghề luật sư <i>(Thủ tục số 15 Phụ lục II kèm theo Quyết định số 2815/QĐ-UBND ngày 16/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Bình)</i>	- Thành phần hồ sơ; - Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai; - Căn cứ pháp lý.	- Quyết định số 706/QĐ-BTP ngày 9/5/2023 của Bộ trưởng Bộ tư pháp về danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực luật sư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp; - Quyết định số 1401/QĐ-BTP ngày 21/6/2022 của Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi bổ sung trong lĩnh vực luật sư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp
III	LĨNH VỰC CÔNG CHỨNG			
1.	1.001756.000.00 .00.H54	Đăng ký hành nghề và cấp Thẻ công chứng viên <i>(Thủ tục số 7 phần VII Phụ lục II kèm theo Quyết định số 2815/QĐ-UBND ngày 16/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Bình)</i>	- Thành phần hồ sơ; - Căn cứ pháp lý.	Quyết định số 706/QĐ-BTP ngày 9/5/2023 của Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực công chứng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp
2.	2.000789.000.00 .00.H54	Đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng <i>(Thủ tục số 10 phần VII Phụ lục II kèm theo Quyết định số 2815/QĐ-UBND ngày 16/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Bình)</i>	- Thành phần hồ sơ; - Căn cứ pháp lý.	Quyết định số 706/QĐ-BTP ngày 9/5/2023 của Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực công chứng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp

IV	LĨNH VỰC TRỢ GIÚP PHÁP LÝ			
1.	2.000829.000.00 .00.H54	Thủ tục yêu cầu trợ giúp pháp lý (<i>Thủ tục số 1 phần XV Phụ lục II kèm theo Quyết định số 2815/QĐ-UBND ngày 16/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Bình</i>)	- Thành phần hồ sơ; - Tên mẫu đơn, tờ khai; - Căn cứ pháp lý.	Quyết định số 228/QĐ-BTP ngày 27/02/2023 về việc công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực trợ giúp pháp lý thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp.
2.	2.001687.000.00 .00.H54	Thủ tục thay đổi người thực hiện trợ giúp pháp lý (<i>Thủ tục số 2 phần XV Phụ lục II kèm theo Quyết định số 2815/QĐ-UBND ngày 16/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Bình</i>)	- Tên mẫu đơn, tờ khai; - Căn cứ pháp lý.	Quyết định số 228/QĐ-BTP ngày 27/02/2023 về việc công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực trợ giúp pháp lý thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp.
3.	2.001680.000.00 .00.H54	Thủ tục rút yêu cầu trợ giúp pháp lý của người được trợ giúp pháp lý (<i>Thủ tục số 3 phần XV Phụ lục II kèm theo Quyết định số 2815/QĐ-UBND ngày 16/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Bình</i>)	- Tên mẫu đơn, tờ khai; - Căn cứ pháp lý.	Quyết định số 228/QĐ-BTP ngày 27/02/2023 về việc công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực trợ giúp pháp lý thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp.

Phụ lục II
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ĐOÀN LUẬT SƯ TỈNH THÁI BÌNH
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1144/QĐ-UBND ngày 02/6/2023
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình)

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý
1.	1.000828.000.00 .00.H54	Cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư đối với người đặt yêu cầu kiểm tra kết quả tập sự hành nghề luật sư <i>(Thủ tục số 1 Phụ lục III kèm theo Quyết định số 2815/QĐ-UBND ngày 16/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Bình)</i>	- Thành phần hồ sơ; - Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai; - Căn cứ pháp lý.	- Quyết định số 706/QĐ-BTP ngày 9/5/2023 của Bộ trưởng Bộ tư pháp về danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực luật sư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp; - Quyết định số 1401/QĐ-BTP ngày 21/6/2022 của Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi bổ sung trong lĩnh vực luật sư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp
2.	1.008624.000.00 .00.H54	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề luật sư trong trường hợp bị thu hồi Chứng chỉ hành nghề luật sư theo quy định tại Điều 18 của Luật Luật sư <i>(Thủ tục số 2 Phụ lục III kèm theo Quyết định số 2815/QĐ-UBND ngày 16/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Bình)</i>	- Thành phần hồ sơ; - Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính; - Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai; - Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính; - Căn cứ pháp lý.	Quyết định số 1401/QĐ-BTP ngày 21/6/2022 của Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi bổ sung trong lĩnh vực luật sư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp

3.	1.008628.000.00 .00.H54	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề luật sư trong trường hợp bị mất, bị rách, bị cháy hoặc vì lý do khách quan khác mà thông tin trên Chứng chỉ hành nghề luật sư bị thay đổi <i>(Thủ tục số 3 Phụ lục III kèm theo Quyết định số 2815/QĐ-UBND ngày 16/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Bình)</i>	- Thành phần hồ sơ; - Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính; - Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai; - Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính; - Căn cứ pháp lý.	Quyết định số 1401/QĐ-BTP ngày 21/6/2022 của Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi bổ sung trong lĩnh vực luật sư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp
----	----------------------------	---	--	--